

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động
của tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4660/TTr-STC ngày 10 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức kinh phí ngân sách hỗ trợ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn tỉnh Bến Tre như sau:

1. Đối với chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn.

a) Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn dưới 200 đảng viên: Định mức kinh phí ngân sách hỗ trợ là 60 triệu đồng/chi bộ, đảng bộ (mức kinh phí này không bao gồm phụ cấp cấp ủy);

b) Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn từ 200 đảng viên trở lên: Định mức kinh phí ngân sách hỗ trợ là 70 triệu đồng/chi bộ, đảng bộ (mức kinh phí này không bao gồm phụ cấp cấp ủy).

2. Đối với các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: Ngân sách hỗ trợ chi phụ cấp cấp ủy; phần đảng phí được giữ lại: Chi bộ, đảng bộ cân đối để thực hiện các hoạt động, trường hợp khoản kinh phí này không đảm bảo chi hoạt động thì thủ trưởng đơn vị xem xét cân đối hỗ trợ từ nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị.

3. Đối với chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế.

a) Khu vực nhà nước: Kinh phí hoạt động đối với chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở được chi từ nguồn đảng phí được trích giữ lại và kinh phí hoạt động của doanh nghiệp;

b) Ngoài khu vực nhà nước: Ngân sách hỗ trợ chi phụ cấp cấp ủy; các nội dung chi hoạt động khác, cân đối từ nguồn đảng phí được trích giữ lại, trường hợp nguồn đảng phí được trích giữ lại không đủ chi, ngân sách sẽ hỗ trợ.

Điều 2. Đối với định mức chi hoạt động của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này thực hiện ổn định năm 2014-2015 (tức là không bổ sung hoặc cắt giảm kinh phí khi đảng viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn tăng hoặc giảm) và thay thế mức chi hoạt động của Đảng quy định tại Khoản 2 Mục III của Phụ lục quy định định mức phân bổ chi hoạt động thường xuyên tại cơ quan hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể năm 2013-2015 kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TTHĐND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Báo Đồng Khởi;
- Đài PT-TH tỉnh;
- N/c TC-ĐT, TH, TTTH;
- Lưu: VT.



Võ Thành Hạo